

ACADEMIC YEAR: 2016-017

BLOCK: 3

COURSE: INTRO TO COMMUNICATION

EXAM DATE: 16/3/2017

CODE: COM122

EXAM ROOM: 31

No	HCMUS ID	FULL NAME	No OF PAGE	STUDENT'S SIGNATURE	FINAL EXAM SCORE	LETTER SCORE	NOTE
1	1658001	ĐÀO VŨ PHI ANH					
2	1658002	LÊ NGUYỄN QUỲNH ANH					
3	1658003	NGUYỄN QUỐC DŨNG					
4	1658004	NGUYỄN HOÀI DUY					
5	1658005	NGUYỄN THÙY NGỌC HÀ					
6	1658006	LÊ THANH HỒNG					
7	1658007	NGUYỄN QUANG KHẢI					
8	1658008	LÊ NGUYỄN ANH KHUÊ					
9	1658009	ĐỖ YẾN LINH					
10	1658010	NGUYỄN TÙNG LINH					
11	1658011	TRẦN LÂM THÙY LINH					
12	1658012	LÊ HỒ MINH MÃN					
13	1658013	VÕ Tú MINH					

HCM City, .....,.....2017

Exam proctor 1:

Lecturer

(Sign &amp; Write full name)

Exam proctor 2:

Nguyễn Trần Phi Yến



# FINAL EXAM COURSE RESULT



**ACADEMIC YEAR: 2016-017**

**BLOCK: 3**

**COURSE: INTRO TO COMMUNICATION**

**EXAM DATE: 16/3/2017**

**CODE: COM122**

**EXAM ROOM: 11B**

No	HCMUS ID	FULL NAME	No OF PAGE	STUDENT'S SIGNATURE	FINAL EXAM SCORE	LETTER SCORE	NOTE
1	1658014	NGUYỄN ĐẶNG THU NGÂN					
2	1658015	VÕ NGỌC MỸ NGÂN					
3	1658016	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG					
4	1658017	NGUYỄN PHÚC MINH QUÂN					
5	1658018	NGUYỄN THÁI SƠN					
6	1658019	HUỶNH NGUYỄN YẾN THANH					
7	1658020	VƯƠNG NGUYỄN HOÀNG TRANG					
8	1658021	NGUYỄN TRỊNH KIÊN TRƯỜNG					
9	1658022	HỒ TRẦN KHUÊ TÚ					
10	1658023	TẠ MINH TUẤN					
11	1658024	NGUYỄN THỊ TÚ TRINH					
12	1658025	ĐINH VIỆT MINH					
13	1158149	NGUYỄN LƯƠNG DUY TÚ					

**HCM City, .....,.....2017**

**Exam proctor 1:**

**Lecturer**  
(Sign & Write full name)

**Exam proctor 2:**

**Nguyễn Trần Phi Yến**